

Tìm hiểu việc đáp ứng yêu cầu của du lịch sinh thái tại Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ, TP. Hồ Chí Minh

• **Ngô Thanh Loan**

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

TÓM TẮT:

Du lịch sinh thái góp phần quan trọng trong việc bảo tồn tự nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học và văn hóa cộng đồng; đồng thời đang mang lại những nguồn lợi kinh tế to lớn cho những nơi có các khu bảo tồn tự nhiên. Tuy nhiên, để tổ chức du lịch sinh thái tại một khu vực, nơi đó cần đạt các yêu cầu căn bản về tài nguyên, nhân lực và đối tượng khách du lịch đặc thù. Trên cơ sở nhận định Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ là nguồn tài nguyên

quý cho du lịch sinh thái, bài viết trình bày kết quả khảo sát về hai yêu cầu còn lại là nhân lực và khách du lịch, nhằm xác định xem du lịch sinh thái tại Cần Giờ đã thực sự đi đúng hướng. Kết quả cho thấy vẫn còn nhiều bất cập cần được giải quyết để Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ xứng đáng là trọng điểm du lịch sinh thái của khu vực Đông Nam Bộ.

Từ khóa: du lịch sinh thái, Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ, nhân lực du lịch, khách du lịch sinh thái

1. Đặt vấn đề

Du lịch sinh thái được xem như một loại hình du lịch nhiều ưu việt vì những lợi ích lớn lao mà nó đem lại. Ngoài đóng góp cho bảo tồn tự nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học và văn hóa cộng đồng; sự phát triển du lịch sinh thái đã và đang mang lại những nguồn lợi kinh tế to lớn cho những nơi có các khu bảo tồn tự nhiên và các cảnh quan sinh thái hấp dẫn. Ngoài ra, du lịch sinh thái còn góp phần vào việc nâng cao nhận thức bảo tồn tự nhiên thông qua các hoạt động giáo dục môi trường.

Mặc dù đến nay vẫn còn nhiều cách diễn giải khác nhau về du lịch sinh thái, tuy nhiên qua tổng hợp tài liệu có thể thấy để tổ chức và phát triển du

lịch sinh thái một cách hiệu quả và bền vững cần phải đảm bảo những yêu cầu sau¹:

- *Phải có hệ sinh thái đặc thù:* Vì du lịch sinh thái là một loại hình du lịch dựa vào thiên nhiên, chỉ có thể tồn tại và phát triển được ở những nơi có hệ sinh thái điển hình với tính đa dạng sinh học cao nên đây chính là yêu cầu cơ bản đầu tiên để phát triển hoạt động du lịch sinh thái. Mở rộng hơn, các hệ sinh thái nông nghiệp cũng có thể xem là nguồn tài nguyên cho phát triển DLST.

- *Phải có nguồn nhân lực chuyên môn:* Để phát triển hoạt động du lịch nói chung và du lịch sinh thái nói riêng thì cần phải có nguồn nhân lực có

¹ Ngô Thanh Loan (chủ nhiệm) và nnk (2014), Đánh giá rủi ro cho du lịch sinh thái tại Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ, TP.HCM, Đề tài NCKH cấp ĐHQG TP.HCM

trình độ chuyên môn về du lịch. Nguồn nhân lực này bao gồm:

- Các nhà quản lý lãnh thổ là những người quản lý nhà nước về mặt hành chính lãnh thổ, cần có những quy định hoạch định chính sách
- Các nhà tư vấn chuyên môn, đối tượng này có nhiệm vụ nghiên cứu để xác định các định hướng và giải pháp phát triển phù hợp với tiềm năng và điều kiện kinh tế khi tiến hành các hoạt động du lịch sinh thái.
- Các nhà điều hành và quản lý du lịch là những người có vai trò quan trọng trong việc tổ chức lãnh thổ, điều hành hoạt động du lịch sinh thái, trực tiếp chịu trách nhiệm xác định phương thức tiến hành hoạt động, lựa chọn địa điểm tổ chức du lịch sinh thái, xây dựng các chương trình tour, xác định các dịch vụ có thể cung cấp cho du khách.
- Hướng dẫn viên du lịch là những người có kiến thức về môi trường tự nhiên, các đặc điểm sinh thái và các yếu tố về văn hóa cộng đồng địa phương. Đây chính là “cầu nối” giữa du khách và đối tượng du lịch để làm thỏa mãn nhu cầu của du khách, là yếu tố ảnh hưởng rất lớn đến sự thành công hay thất bại của hoạt động du lịch sinh thái.

- *Phải có khách du lịch sinh thái*: Khách du lịch sinh thái là những người quan tâm đến môi trường thiên nhiên, có kinh nghiệm, thích hoạt động ngoài thiên nhiên, có thời gian đi du lịch dài và chi trả cao. Đối tượng này có đặc điểm khác với khách du lịch thông thường ở chỗ: ngoài việc thỏa mãn các nhu cầu của bản thân đối với du lịch, họ còn chú ý đến việc giữ gìn các giá trị tự nhiên và nhân văn ở những khu vực hoang dã.

Với hệ sinh thái rất đặc trưng, Khu dự trữ sinh quyển (KDTSQ) rừng ngập mặn Cần Giờ có thể được xem là đáp ứng yêu cầu đầu tiên đó là có một nguồn tài nguyên đặc biệt quan trọng cho hoạt động du lịch sinh thái. Hoạt động này vừa đem lại lợi ích thiết thực về kinh tế trong kinh doanh du lịch cũng vừa đóng góp tích cực vào công tác bảo tồn tại các khu bảo tồn rừng ngập mặn và góp phần nâng cao nhận thức về môi trường cho du khách.

Bài viết giới thiệu các kết quả khảo sát về hai yêu cầu còn lại là nhân lực và du khách tại KDTSQ rừng ngập mặn Cần Giờ, nhằm xác định xem ngoài hệ sinh thái đặc thù các yêu cầu khác có được đáp ứng, để du lịch sinh thái tại Cần Giờ thực sự đi đúng hướng. Dựa trên tìm hiểu thông tin thứ cấp, khảo sát bằng bảng hỏi kết hợp với phỏng vấn sâu đối với du khách tại 2 khu du lịch (KDL) Vàm Sát và Lâm Viên Cần Giờ và phỏng vấn sâu nhân viên của hai KDL Lâm Viên và Dàn Xây, một số kết quả sẽ được trình bày dưới đây.

2. Kết quả khảo sát – Nhận định

2.1. Sơ nét về hoạt động du lịch sinh thái tại KDTSQ Cần Giờ

Trong những năm gần đây, du lịch Cần Giờ nói chung đã có những bước phát triển nhanh chóng với nhiều loại hình dịch vụ thu hút một lượng khách đông đảo đến với Cần Giờ nhất là những dịp cuối tuần và nghỉ lễ. Lượng khách đến cao nhất là các dịp lễ. Đặc biệt vào dịp lễ hội Nghinh Ông, số lượng khách cao đột biến. Theo thống kê, trung bình ba năm trở lại đây, lượng du khách đến Cần Giờ đều vào khoảng 50 ngàn người trong thời gian 3 ngày lễ hội². Dự kiến số lượng khách sẽ gia tăng trong tương lai nhờ đường Rừng Sác được nâng cấp, hoạt động quảng bá cho du lịch Cần Giờ tốt hơn và do nhu cầu tham quan du lịch ngày càng cao.

Đặc biệt, Cần Giờ được đánh giá là trung tâm du lịch sinh thái “có vai trò rất quan trọng trong sự phát triển của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam”³, trong đó du lịch sinh thái rừng ngập mặn có giá trị hàng đầu. Hệ sinh thái đặc trưng của rừng ngập mặn ven biển là nét riêng tạo nên sự khác biệt của Cần Giờ so với các điểm đến khác của thành phố và các địa phương lân cận. KDTSQ rừng ngập mặn Cần Giờ là nơi phục vụ cho việc học tập, khảo sát của các sinh viên, học sinh cũng như những nhà nghiên

² Đoàn Xá, Tưng bừng lễ hội Nghinh Ông Cần Giờ, <http://daidoanket.vn/nguyet-san/tung-bung-le-hoi-nghinh-ong-can-gio/121600>, đăng ngày 14/09/2016.

³ Sở Du lịch TP. HCM (2003), Quy hoạch phát triển du lịch sinh thái Cần Giờ đến năm 2010

cứu khoa học trong và ngoài nước; thu hút một lượng khách du lịch kết hợp tham quan và nghiên cứu khoa học, đặc biệt quan tâm đến du lịch sinh thái.

Hoạt động du lịch sinh thái trong KDTSQ rừng ngập mặn Cần Giờ đang được khai thác chủ yếu trong khu vực Lâm Viên Cần Giờ (tiểu khu 17), KDL Vàm Sát (tiểu khu 15a), KDL sinh thái Dàn Xây, Khu dã ngoại thanh thiếu niên thành phố (tiểu khu 21) và theo quy hoạch trong thời gian sắp tới sẽ có thêm một số khu du lịch sinh thái rừng thuộc địa bàn xã An Thới Đông⁴. Đến với KDTSQ rừng ngập mặn Cần Giờ, du khách có thể được hòa mình vào không gian thiên nhiên rộng lớn với những tán rừng xanh mướt, tận hưởng bầu không khí trong lành và tĩnh mịch. Mặt khác, đây còn là một cơ hội để du khách có những trải nghiệm thú vị về thiên nhiên cùng những bài học hữu ích trong nhận thức về vai trò và giá trị của rừng ngập mặn.

2.2. Nhân lực cho hoạt động du lịch sinh thái tại KDTSQ Cần Giờ

Tuy có nguồn tài nguyên phong phú với hệ sinh thái đặc thù và các sinh hoạt của cư dân vùng ven biển, việc khai thác hiệu quả du lịch sinh thái tại KDTSQ Cần Giờ, với các yêu cầu nghiêm ngặt của loại hình du lịch này cần có sự đóng góp của nguồn nhân lực phù hợp. Chính người làm du lịch thông qua cách họ hiểu, tổ chức, quản lý hoặc trực tiếp triển khai các hoạt động du lịch sinh thái có tác động lớn đến tính hiệu quả của du lịch sinh thái.

Trong bài viết, việc đảm bảo yêu cầu về nhân lực du lịch sinh thái được tìm hiểu ở hai góc độ: qua cách tổ chức các hoạt động tham quan du lịch và qua công tác hướng dẫn, giáo dục môi trường cho du khách.

2.2.1. Đối với việc tổ chức hoạt động tham quan du lịch

Việc phân tích, đánh giá tác động của đơn vị kinh doanh du lịch đến du lịch sinh thái thông qua việc đảm bảo môi trường du lịch, đóng góp cho

hoạt động bảo tồn và nâng cao nhận thức cho du khách được thực hiện chủ yếu thông tin từ khảo sát bằng bảng hỏi và phỏng vấn sâu (hướng dẫn viên và du khách). Các kết quả thu được như sau:

- BQL các khu du lịch chưa lưu tâm đầy đủ đến việc lắp đặt các trang thiết bị phục vụ hoạt động du lịch tại các KDL, dẫn đến các tác động đến chu trình tự nhiên, sinh trưởng của rừng và các động vật. Cụ thể, hệ thống chiếu sáng về đêm của các cơ sở dịch vụ, phương tiện vận chuyển, khách du lịch, tiếng ồn của máy móc... Đầu năm 2011, đàn dơi nghệ bay khỏi Đầm dơi chủ yếu do ảnh hưởng của việc tổ chức quá nhiều đoàn tham quan đến khu vực này và tiếng ồn do các phương tiện cơ giới đi lại trên sông.

- Việc chăm sóc các động vật hoang dã theo chúng tôi cũng không phù hợp lắm với nguyên tắc bảo tồn, giáo dục tình yêu thiên nhiên. *“Cảnh quan hoang sơ nhưng mà chăm sóc động vật ở đây thì có vấn đề. Động vật tuy không nuôi nhốt nhưng mà kiểu cho ăn như trong vườn thú, làm cho người tham quan có cảm giác như trong sở thú thay vì ngoài tự nhiên”* (Chị Hương, du khách từ TP. HCM).

- Ngoài ra, theo ý kiến của du khách việc tổ chức một số hoạt động vui chơi trong KDL (xiếc thú, câu cá sấu, bán thức ăn cho thú...) là hoạt động gây ảnh hưởng nhiều nhất đến môi trường. Hệ quả rõ nhất của việc nhân viên Lâm Viên Cần Giờ tổ chức bán thức ăn và khuyến khích du khách cho khi ăn là các đàn khỉ trở nên hung dữ, môi trường trở nên mất vệ sinh, xuất hiện dấu hiệu ô nhiễm do rác thải từ thức ăn du khách mang theo, cảnh quan tự nhiên ở một số nơi cũng bị thay đổi.

- Nhận xét về trang bị các thiết bị cho KDL để hỗ trợ cho việc giữ vệ sinh môi trường, đánh giá của du khách là tương đối tốt. Cả hai KDL đều trang bị khá đầy đủ thùng rác (76,4% câu trả lời), nhà vệ sinh (76,4%), hệ thống thoát nước (64,4%). Tuy nhiên khi được hỏi về tình trạng sử dụng các thiết bị này, đa số lại không hài lòng do thùng rác thiếu vệ sinh, nhà vệ sinh chưa được sạch sẽ. Nhưng khi

⁴ Sở Du lịch TP. HCM (2003), Tlđđ.

phòng vấn các hướng dẫn viên tại các KDL thì lại được cho biết tình trạng này là do du khách không biết giữ gìn khi sử dụng các thiết bị này, do khi phá phách, mà không đề cập đến các qui định duy tu thiết bị, thu gom rác và xử lý nước thải trong KDL.

Điều này ảnh hưởng ít nhiều đến vệ sinh môi trường, mỹ quan của KDL, cũng như môi trường sinh sống của các động, thực vật trong rừng ngập mặn.

Bảng 1. Tình trạng vệ sinh môi trường tại các KDL

Khu du lịch	Tình trạng vệ sinh môi trường tại KDL			Tổng
	Rất sạch	Tương đối sạch	Không sạch	
Lâm Viên	6 11,1%	39 72,2%	9 16,7%	54 100,0%
Vàm Sát	4 7,4%	34 63,0%	16 29,6%	54 100,0%
Tổng	10 9,3%	73 67,6%	25 23,1%	108 100,0%

2.2.2. Công tác hướng dẫn- giáo dục môi trường:

Đây là hoạt động không thể thiếu trong một khu du lịch sinh thái, giúp tạo sự khác biệt với các KDL khác. Khi hỏi du khách về kênh thông tin mà họ mong muốn có để tìm hiểu thêm về hệ sinh thái rừng ngập mặn thì đa số chọn là qua hướng dẫn viên (72/94 câu trả lời, chiếm 76,6%). Kế đến, là qua bảo tàng (25/94-26,6%), tờ rơi (19/94-20,2%). Đặc biệt, có 3 du khách muốn được nghe chính người dân địa phương giới thiệu về khu vực này, vì theo họ qua đó học có thể thêm cả về cách sinh sống của người dân trong môi trường sinh thái đặc thù này. Đây chính là mục tiêu mà du lịch sinh thái hướng đến.



Hình 2. Hướng dẫn sinh viên tham quan, tìm hiểu hệ sinh thái rừng

Nguồn: Ngô Thanh Loan và nnk (2014)

Tuy nhiên, trừ KDL sinh thái Dàn Xây, tại các KDL khác đội ngũ hướng dẫn viên và hoạt động tuyên truyền, giáo dục môi trường được tổ chức chưa có qui củ lắm.

- Đội ngũ hướng dẫn viên: Theo ông Nguyễn Phạm Thuận – Giám đốc KDL Dàn Xây (Trung tâm Giáo dục môi trường và du lịch sinh thái Cần Giờ) cho biết “*Phần nhiều các nhân viên làm trái ngành, họ tốt nghiệp các ngành lâm nghiệp, môi trường,... nhưng đều được đào tạo chuyên môn để hướng dẫn khách*”. Qua phỏng vấn 6 hướng dẫn viên, thuyết minh viên tại hai KDL Vàm Sát và Lâm Viên, chúng tôi nhận thấy họ đều có ý thức “mình đang làm du lịch sinh thái”. “*Nhân viên chủ yếu là người từ địa phương khác tới, tuy nhiên họ định cư luôn tại Cần Giờ và hầu hết đều có thâm niên trong nghề... Kiến thức có được chủ yếu là từ quan sát thực tế và kinh nghiệm họ khi làm trong khu rừng này*” (Anh Minh, nhân viên phòng hộ, hướng dẫn khách tham quan tại Lâm Viên).

Qua khảo sát cho thấy số nhân viên thực sự hiểu các nguyên tắc của du lịch sinh thái và quan trọng hơn là thực hành đúng các nguyên tắc này thì rất ít. Cụ thể, qua phỏng vấn cho thấy họ được trang bị tốt các kiến thức cơ bản về rừng ngập mặn để có thể giới thiệu cho du khách, nhưng khi được hỏi “Theo anh/ chị nên gì để phát triển du lịch sinh thái?” thì

một người trả lời là không biết, các ý kiến còn lại đều không phù hợp lắm với nguyên tắc tổ chức du lịch sinh thái như *“nên có tàu lớn để phục vụ đoàn đông”, “nên đầu tư thêm cơ sở hạ tầng”, “mở thêm các dịch vụ vui chơi giải trí”, ...*

- Trong khu vực Lâm Viên Cần Giờ có một bảo tàng nhỏ giới thiệu lịch sử khai phá Cần Giờ và trưng bày tiêu bản của một số thực, động vật rừng sặc. Tuy nhiên, theo nhận xét của du khách thì bảo tàng (thực chất chỉ là phòng trưng bày) thiếu hấp dẫn do không gian khá hẹp, bẩn vì bụi, khi vào phá phách. Chúng tôi đã hỏi ngẫu nhiên 20 du khách khác nhau, đa số không vào bảo tàng vì không quan tâm hoặc không cảm thấy hấp dẫn do cách trưng bày trong bảo tàng hoặc do không có người hướng dẫn.

- Tờ rơi, tài liệu hướng dẫn không nhiều, mang tính chất quảng bá, giới thiệu địa điểm du lịch hơn là cung cấp thông tin về rừng ngập mặn.

Đánh giá chung, việc tổ chức các hoạt động tham quan kết hợp với giới thiệu hệ sinh thái rừng ngập mặn và giáo dục bảo tồn ít nhiều đều được các KDL chú trọng. Trừ KDL sinh thái Dân Xây hoạt động này được tổ chức khá chuyên nghiệp, tại các KDL khác dù có những hoạt động giúp khách tham quan gần gũi và hiểu thiên nhiên trong KDOTS hơn, nhưng chưa thật sự hiệu quả.

Vì vậy, theo đánh giá ban đầu của chúng tôi, việc phát triển du lịch sinh thái tại đây còn thiếu đội ngũ nhân lực có chuyên môn và nghiệp vụ du lịch sinh thái. Việc sử dụng lực lượng lao động tại địa phương là phù hợp với nguyên tắc đảm bảo lợi ích của cộng đồng, nhưng để họ có thể tham gia vào hoạt động du lịch một cách có hiệu quả cần phải trang bị cho họ đầy đủ kiến thức và kỹ năng hơn.

Việc tổ chức những hoạt động trong KDL du lịch sinh thái cũng chưa đáp ứng đầy đủ những nguyên tắc hạn chế tác động đến môi trường tự nhiên. Nếu không có giải pháp chấn chỉnh các hoạt động này thì nguy cơ mất đi ý nghĩa của du lịch sinh thái và xa hơn làm tác hại đến rừng ngập mặn

nói riêng và hệ sinh thái tự nhiên nói chung là rất lớn.

2.3. Khách du lịch đến Cần Giờ

Du lịch sinh thái không hướng tới thu hút số lượng đông du khách mà cần có những du khách thật sự muốn tìm hiểu và sẵn sàng đóng góp cho các hoạt động bảo tồn. Để tìm hiểu việc đáp ứng yêu cầu này, đề tài tập trung phân tích lượng khách, đặc điểm và ý thức bảo vệ môi trường của khách.

2.3.1. Lượng khách

Với tình hình gia tăng lượng khách tham quan có thể dẫn đến tình trạng vượt quá sức chứa tối đa của các KDL. Theo Sổ Du Lịch Tp. HCM (2003), sức chứa tối đa của Lâm Viên Cần Giờ là 7.337 khách /ngày. Sức chứa của KDL Vàm Sát và các điểm tham quan lân cận còn có thể thấp hơn⁵. Còn theo tính toán của TS. Lê Đức Tuấn (2006), sức chứa tối đa của các điểm du lịch Cần Giờ theo quy hoạch trong tương lai: 25.350 khách/ngày⁶.

Tuy nhiên, lượng khách tập trung chủ yếu và các ngày cuối tuần, ngày lễ. *“Khách đông lắm, dịp cuối tuần là không còn chỗ luôn”* (Ông Thuận, KDL sinh thái Dân Xây). Trong khi đó, những ngày trong tuần lượng khách lại rất ít, dẫn tới lãng phí về nhân lực, cơ sở hạ tầng.

Khách du lịch đến các KDL sinh thái trong KDOTS Cần Giờ với số lượng ngày càng tăng cũng là nhân tố gây ảnh hưởng quan trọng đến hệ sinh thái rừng ngập mặn, nếu họ chỉ quan tâm đến nhu cầu vui chơi giải trí mà thiếu ý thức bảo tồn nguồn tài nguyên du lịch của địa phương.

Ngoài ra, để có thể phục vụ du khách, hệ thống cơ sở hạ tầng và dịch vụ đã được xây dựng bên trong những cánh rừng. Hoạt động du lịch thường xuyên đã tạo nên sự thay đổi các điều kiện và đặc trưng sinh thái của những khu vực này. Như thế, rủi ro cho tài nguyên rừng do sự tác động của du lịch cũng vì thế mà ngày càng có nguy cơ cao hơn.

⁵ Sổ Du lịch TP. HCM (2003), Tlđđ.

⁶ Lê Đức Tuấn (2006), Nghiên cứu sinh thái nhân văn KDOTS rừng ngập mặn Cần Giờ thành phố Hồ Chí Minh, Luận án tiến sĩ Môi trường, Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG TP. HCM



Hình 2. Khách tham quan trong Lâm Viên Cần Giờ
Nguồn: Ngô Thanh Loan và nnk (2014)



Hình 3. Lối đi tham quan rừng trong KDL Vàm Sát
Nguồn: Ngô Thanh Loan và nnk (2014)

2.3.2. Đặc điểm của khách qua khảo sát

- Về độ tuổi: đa số khách đến Cần Giờ là khách trẻ, độ tuổi dưới 40 (91,8% mẫu khảo sát). Đây là độ tuổi nắm bắt nhanh những xu hướng tích cực trong phát triển (bảo vệ môi trường, bảo vệ đa dạng sinh học, lợi ích cộng đồng...), thường thích tìm hiểu và có khả năng nắm bắt các thông tin nhanh. Vì vậy, có thể xem đây là thuận lợi để phát triển du lịch sinh thái.

Bảng 2. Nhóm tuổi của khách du lịch

Nhóm tuổi	Tần suất	Tỷ lệ (%)
<18	46	41,8
18 - 24	18	16,4
25 - 39	37	33,6
40 - 59	7	6,4
≥ 60	2	1,8
Tổng	110	100,0

- Về nghề nghiệp: gần phân nửa mẫu điều tra là sinh viên, học sinh (chỉ phỏng vấn từ học sinh cấp 3 trở lên). Tỷ lệ của nhóm lao động trí thức, nhân viên văn phòng cũng chiếm 39,1%. Đây là đối tượng du khách đã có kiến thức nhất định về tự nhiên, xã hội. Do vậy, họ cũng dễ dàng tiếp thu những thông tin mới, là đối tượng phù hợp cho công tác tuyên truyền bảo tồn.

Bảng 3. Nghề nghiệp của khách du lịch

Nghề nghiệp	Tần suất	Tỷ lệ (%)
Sinh viên, học sinh	51	46,4
Nhân viên văn phòng	30	27,3
Khác (kỹ sư, giáo viên...)	13	11,8
Buôn bán	8	7,3
Nội trợ, hưu trí	5	4,5
Công nhân	3	2,7
Tổng	110	100,0

- Hình thức du lịch: hầu hết đi về trong ngày, đi theo theo đoàn, nhóm. "...khách đến với Cần Giờ không hoàn toàn đến với mục đích là du lịch sinh thái, một số khách thì đi theo cơ quan tổ chức chứ thực tình cũng không muốn đi" (Ông Thuận, KDL sinh thái Dàn Xây).

- Khi được hỏi về loại hình du lịch phù hợp với Cần Giờ, có 52,9% du khách được phỏng vấn đề cập đến du lịch sinh thái. Điều này cho thấy họ đã biết qua về loại hình du lịch này.

Bảng 4. Ý kiến về loại hình du lịch phù hợp với Cần Giờ

	Tần suất	Tỷ lệ (%)	Tỷ lệ hữu dụng (%)
Du lịch sinh thái	54	49,1	52,9
Du lịch mạo hiểm	22	20,0	21,6
Tham quan rừng	15	13,6	14,7
Du lịch biển	11	10,0	10,8
Tổng	102	92,7	100,0

Tuy nhiên, qua trả lời thêm một số câu ngoài bảng hỏi, một số người vẫn còn nhầm lẫn du lịch sinh thái chỉ đơn thuần là du lịch thiên nhiên hoặc mong muốn có thêm một số hoạt động đơn thuần vui chơi giải trí trong các KDL.

- Dù vậy, hầu hết người được hỏi (91,3%) đều trả lời muốn tìm hiểu thêm về rừng ngập mặn. Đây điểm thuận lợi để đưa những hoạt động giới thiệu về hệ sinh thái rừng ngập mặn, giáo dục môi trường, trồng rừng... cũng như giới thiệu cho họ những hoạt động du lịch mang ý nghĩa thực sự sinh thái.

2.3.3. Ý thức bảo vệ môi trường của du khách

Khi được đề nghị nhận xét về những ý thức bảo vệ môi trường của các du khách khác, hầu hết đều cho rằng ý thức của du khách là chưa cao. Điều này thể hiện rõ trong một số hành vi của du khách, nhiều nhất là xả rác (74,2% câu trả lời), kế đến là bẻ cây, chọc phá thú, leo trèo (17,3% ý kiến).

Bảng 5. Nhận xét về ý thức bảo vệ môi trường của du khách

	Tần suất	Tỷ lệ (%)	Tỷ lệ hữu dụng (%)
Ý thức cao	19	17,3	17,6
Một số người chưa ý thức	83	75,5	76,9
Ý thức kém	6	5,5	5,6
Tổng	108	98,2	100,0

Nhìn chung, việc tham quan cũng như hành vi thiếu ý thức của một số khách như bẻ cây cành, chọc phá thú..., gây ảnh hưởng đến đời sống các loài sinh vật. Tại Lâm Viên Cần Giờ, khi được hỏi về bấy khi ở đây thì một du khách cho biết: "... mặc dù có hẳn, lấy đồ của khách du lịch, đôi khi gây nguy hiểm cho du khách khi tới đây. Tuy nhiên, du khách khi tới khu này là vì sự vui nhộn" đó của bấy khi, nếu không sẽ buồn, không còn sự thú vị khi tới nơi này" (một du khách nam). Nhu cầu thưởng thức đặc sản làm suy giảm số lượng loài vật, làm xảy ra hiện tượng mất hoặc suy giảm số lượng loài, suy giảm sự đa dạng sinh học của rừng.

Qua các phân tích ở trên cho thấy du khách hiện nay của các KDL tại Cần Giờ là nhóm đối tượng khá đa dạng, bao gồm tỷ lệ lớn là khách du lịch chưa đặt mục đích tham gia du lịch sinh thái cho chuyến đi. Đa số đi theo đoàn đông, hoạt động bảo

vệ môi trường nếu có chỉ dừng lại ở mức nghe giới thiệu, tham gia trồng rừng, đôi khi chỉ mang tính



Hình 4. Thay đổi tập quán sinh tồn của động vật

Nguồn: Ngô Thanh Loan và nnk (2014)

phong trào. Ngoài việc ít quan tâm đến tìm hiểu rừng ngập mặn và hoạt động bảo tồn họ còn có những nhu cầu thụ hưởng các dịch vụ du lịch mang tính giải trí, tham quan nhiều hơn. Đây là vấn đề cần quan tâm trong việc xây dựng các chương trình du lịch, cũng như các hoạt động du tại KDTSQ, nhằm hướng tới sự bền vững của hoạt động du lịch sinh thái trong KDTSQ.

3. Kết luận – Kiến nghị

KDTSQ rừng ngập mặn Cần Giờ có đầy đủ nguồn tài nguyên tự nhiên và nhân văn cho phát triển du lịch sinh thái. Tuy nhiên, trong thực tế, ngay cả với người làm công tác du lịch và du khách việc hiểu và thực hiện đúng các nguyên tắc của du lịch sinh thái không phải lúc nào cũng đạt được.

Kết quả khảo sát cho thấy do người tổ chức hoạt động du lịch hiểu biết chưa đầy đủ về du lịch sinh thái, dẫn đến xây dựng một số hoạt động vui chơi giải trí chưa phù hợp với yêu cầu bảo tồn và giáo dục bảo tồn tại các KDL trong KDTSQ. Các hoạt động thuyết minh, hướng dẫn du khách tham quan, tìm hiểu rừng ngập mặn chưa thật sự hấp dẫn và hiệu quả do chính hướng dẫn viên các KDL chưa hiểu hết tầm quan trọng của hoạt động này.

Bên cạnh đó, một số hành vi của du khách tại các KDL có tác động tiêu cực đến hệ động thực vật tại đây, họ lại không được hướng dẫn để có thái độ

thân thiện hơn với môi trường. Số lượng khách hiểu được các đặc trưng và nguyên tắc của du lịch sinh thái và thực sự có nhu cầu tham gia du lịch sinh thái chưa nhiều.

Trên cơ sở phân tích trên, chúng tôi đề xuất một số giải pháp để hoạt động du lịch sinh thái được tiến hành một cách đúng hướng và hiệu quả hơn. Để đảm bảo các nguyên tắc cho việc phát triển du lịch sinh thái cần đầu tư cho nhân lực, kết hợp giữa tuyển dụng người đứng chuyên môn và có công tác tập huấn bổ sung định kỳ cho nhân lực hiện hữu. Công tác thuyết minh, hướng dẫn cần được đầu tư, cần tập huấn thêm nghiệp vụ hướng dẫn, kỹ năng tuyên truyền, giáo dục ý thức cho du khách cho đội ngũ thuyết minh tại điểm. Tăng cường tài liệu, khai thác hiệu quả hơn không gian của các bảo tàng, phòng trưng bày để tăng cường cung cấp thông tin về hệ sinh thái của KDTSQ cho du khách. Bên cạnh các tài liệu hướng dẫn khách tham quan, nên đầu tư thêm cho các tài liệu giới thiệu về rừng ngập mặn phù hợp với các đối tượng khách có độ tuổi khác nhau.

Việc tổ chức tham quan, vui chơi cho du khách, cũng như việc bố trí các thiết bị và phương tiện vận

chuyển trong KDL cần được tính toán để tránh gây ảnh hưởng tiêu cực. Cần có những biển báo cung cấp thông tin, hướng dẫn, nhắc nhở du khách đầy đủ hơn. Ngoài ra, nên hạn chế lượng khách ở một số khu vực tham quan, có hướng dẫn viên theo khách trong suốt tuyến tham quan trong khu vực này để giới thiệu, trả lời các thắc mắc của du khách, giúp khách hiểu hơn giá trị của rừng ngập mặn, từ đó nâng cao ý thức bảo tồn cho du khách.

Đồng thời chúng tôi cũng kiến nghị việc thành lập một bộ phận chức năng để theo dõi và quản lý việc đáp ứng các yêu cầu cho du lịch sinh thái trong KDTSQ rừng ngập mặn Cần Giờ nói chung, để có những chấn chỉnh kịp thời và phù hợp. Việc nhận diện các mối nguy cơ rủi ro từ chính hoạt động du lịch là động thái thiết thực và hữu ích nhằm hoàn thiện chiến lược khai thác hiệu quả và bền vững hơn các tài nguyên du lịch sinh thái. KDTSQ rừng ngập mặn Cần Giờ cần có các giải pháp kịp thời để đáp ứng đúng các yêu cầu cho việc tổ chức du lịch sinh thái, để xứng đáng là trọng điểm du lịch sinh thái của khu vực Đông Nam Bộ.

Studying the meeting of practical requirements of ecotourism in the Can Gio Mangrove World Biosphere Reserve, Ho Chi Minh City

• **Ngo Thanh Loan**

University of Social Sciences and Humanities, VNU-HCM

ABSTRACT:

Ecotourism is considered as a pre-eminent form of tourism that helps to balance economic purpose and conservation of natural and cultural values of the area. However, in order to conduct efficient ecotourism activities, besides a specific ecosystem, the locality must have proper human resources as well as responsible tourists. This paper presents some

findings from our research on how the labors' planning and working for ecotourism spots in Can Gio to meet the requirements of ecotourism. A survey with tourists was also realized. The result raises some concerns about the sustainability of ecotourism in Can Gio.

Keywords: *ecotourism, the World Mangrove Biosphere Reserve of Can Gio, human resource for tourism, ecotourists*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Lê Đức Tuấn (2006), Nghiên cứu sinh thái nhân văn KDTSQ rừng ngập mặn Cần Giờ thành phố Hồ Chí Minh, Luận án tiến sĩ Môi trường, Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG TP. HCM.
- [2]. Ngô Thanh Loan (chủ nhiệm) và nnk (2014), Đánh giá rủi ro cho du lịch sinh thái tại Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ, TP.HCM, Đề tài NCKH cấp ĐHQG TP.HCM
- [3]. Sở Du lịch TP. HCM (2003), Quy hoạch phát triển du lịch sinh thái Cần Giờ đến năm 2010.
- [4]. The International Ecotourism Society (TIES), www.ecotourism.org